

KẾ HOẠCH DẪN TÀU
Ngày 11 tháng 12 năm 2025

Kính gửi :

- Cảng vụ hàng hải Cần Thơ, Đại diện An Giang, Hậu Giang, Trà Vinh;
- Cảng vụ hàng hải Kiên Giang, Đại diện Hòn Chông, Phú Quốc;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV;
- Đại diện Thường Phước - Vĩnh Xương, Sa Đéc, Vĩnh Long;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Đại diện Mỹ Tho.

I. TÀU ĐẾN :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P5(HẢI A) - THI	LONG PHU 20	VN	112	6.8	5379	ĐA - TNB	05H00	NAM NGUYEN	ETA 05H00 - 11/12
2	P34(ĐẠT)	AQUA MEKONG	Cambodia	62.4	2	1300	SD - MTHO	11H30	MYTHO	

II. TÀU ĐI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P24(CƯỜNG)	EPIC 05	VN	103	3	6559	KN CC2 - ĐA	09H00	VIET TIN	
2	P37(TRI)	PTS HAI PHONG 03	VN	97	5	4120	KNHNH - ĐA	06H00	NAM NGUYEN	
3	P39(BẢO)	HOANG TRIEU 69	VN	97.1	6.5	2999	VX - TN	07H00	MEKONG	
4	P27(HẢI B)	HOANG TRIEU 69	VN	97.1	6.5	2999	TN - ĐA	14H00	MEKONG	
5	P31(PHƯƠNG)	NEW HORIZON	Singapore	105.1	4.5	3983	XDTN - ĐA	09H00	CALM SEA	
6	P18(BẢO A)	TRANG AN 05	VN	136	5.6	8310	MTHOI - ĐA	13H00	MEKONG	
7	P23(LONG)	VIET THUAN 11-03	VN	119	3	5566	CS - ĐA	13H00	VIET TIN	RỜI PHAO SH1
8	P35(QUỐC)	LAMARGUERITE	VN	71.6	2	1660	MTHO - SD	15H30	MYTHO	
9	P28(HỌC)	VIKING TONLE	VN	79.9	2	2999	SD - VX	16H00	MYTHO	
10	P33(KHOA)	MACALLAN 5 / PALMER	MALAYSIA	28/95	0.9	278/4319	BTRI - B0	09H00	LONG THANH	

III. TÀU DỜI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú

* TÌNH TRẠNG PHAO LƯỜNG

Cần Thơ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

TL. GIÁM ĐỐC

PHỤ TRÁCH PHÒNG HOA TIÊU - PHƯƠNG TIỆN



Nguyễn Đông Kỳ